



Số: 61/KTXD

Tp. HCM, ngày 07 tháng 12 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Quý Cổ đông Công ty.

- Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN**
- Mã chứng khoán : PNT
- Địa chỉ : Lầu 2, Lô C Cao ốc Pntechcons, Số 48 đường Hoa Sứ, Phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (028) 3517 3674 / 3517 3675 Fax: (028) 3517 2490
- Email : pntc@pntc.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận có nhận được Quyết định số 02/2023/QĐ-TBPS ngày 29/09/2023 của Tòa án nhân dân Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh quyết định về việc Quyết định tuyên bố Doanh nghiệp phá sản đối với Công ty Cổ phần Era E&C (mã số doanh nghiệp 0309788770, địa chỉ trụ sở số 21 đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh).

- Công ty Cổ phần Era E&C là đơn vị có công nợ đối với Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận tại gói thầu công trình “Khu tái định cư Bình Khánh” phường Bình Khánh, thành phố Thủ Đức. Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận đã trích lập xong dự phòng tài chính và tiến hành khởi kiện Công ty Cổ phần Era E&C tại Tòa án nhân dân Quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi công nợ (theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 07/2020/TB-TLVA ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân quận 5 TP HCM).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/12/2023 tại đường dẫn: <http://pntc.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đính kèm QĐ số 02/2023/QĐ-TBPS ngày 29/09/2023 của Tòa án Q7
- Lưu.

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ngô Như Hùng

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 02/2023/QĐ - TBPS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 7, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH TUYÊN BỐ DOANH NGHIỆP PHÁ SẢN

Thẩm phán phụ trách tiến hành thủ tục phá sản: Ông Đoàn Hồng Phúc.

Căn cứ vào các Điều 9, 16, 22, 23, 24, 81, 83, 107, 108, 111 và Điều 130 Luật phá sản năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phá sản về Quản tài viên;

Căn cứ vào Quyết định mở thủ tục phá sản số 01/2023/QĐ-MTTPS ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đối với Công ty cổ phần Era E & C (Mã số doanh nghiệp: 0309788770); Địa chỉ trụ sở: Số 21 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Hội nghị chủ nợ ngày 19 tháng 9 năm 2023.

Xét thấy: Công ty cổ phần Era E & C mất khả năng thanh toán, ngừng hoạt động và tại Hội nghị chủ nợ ngày 19/9/2023, đa số các chủ nợ đã thống nhất đề nghị tuyên bố phá sản doanh nghiệp mặc dù không thể thông qua được Nghị quyết hội nghị chủ nợ tại khoản 2 Điều 81 Luật phá sản năm 2014.

QUYẾT ĐỊNH:

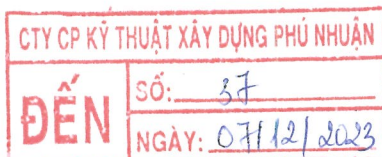
Điều 1: Tuyên bố phá sản đối với Công ty cổ phần Era E & C; Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài: ERA E&C CORPORATION; Tên công ty viết tắt: ERA E&C CORP; Địa chỉ trụ sở chính: Số 21 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Mã số doanh nghiệp 0309788770 đăng ký lần đầu ngày 08/02/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 25/9/2021 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Điều 2: Chấm dứt hoạt động của Công ty cổ phần Era E & C:

2.1 Đình chỉ các giao dịch liên quan đến doanh nghiệp.

2.2 Chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với các khoản nợ của Công ty cổ phần Era E & C kể từ ngày ra Quyết định này.

2.3 Chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động, giải quyết quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động theo quy định pháp luật.



2.4 Thu hồi con dấu của Công ty cổ phần Era E & C để xử lý theo quy định pháp luật.

2.5 Chấm dứt quyền hạn của người đại diện theo pháp luật đối với ông Nguyễn Bằng Việt, sinh ngày 12/5/1974, thẻ căn cước công dân số 001074031257 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/9/2019, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 3: Giá trị tài sản của Công ty cổ phần Era E & C:

3.1 Giá trị tài sản là tài sản còn lại của Công ty cổ phần Era E & C: Tiền trong tài khoản là 2.148.716 đồng (Hai triệu một trăm bốn mươi tám ngàn bảy trăm mười sáu đồng) trong các tài khoản: Tài khoản số 6280201010100 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh Đông Sài Gòn là 259.300 đồng; Tài khoản số 86510769 tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh là 10.181 đồng; Tài khoản số 060036265331 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank) – Chi nhánh Điện Biên Phủ là 5.248 đồng; Tài khoản số 16810000010357 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Bến Thành là 1.005.499 đồng; Tài khoản số 0161002437000 tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt (BaoViet Bank) – Chi nhánh Sài Gòn là 868.487 đồng; Tài khoản số 0581013722068 tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Tiền Giang là 01 đồng. Số quỹ tiền mặt là 475.043 đồng (Bốn trăm bảy mươi lăm ngàn không trăm bốn mươi ba đồng).

3.2 Giá trị tài sản là cổ phần, vốn góp đầu tư: Cổ phần từ các công ty: Công ty cổ phần Đầu Tư Hạ Tầng và Nhà ở Sài Gòn (Chiếm 2% vốn điều lệ); Công ty cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Dự án BT (Chiếm 10% vốn điều lệ); Công ty cổ phần Phát triển BĐS C30 Quận 10 (Chiếm 8% vốn điều lệ); Công ty cổ phần Đầu tư địa ốc An Khánh (30.000 cổ phần; Hợp đồng Hợp tác đầu tư số: 01-2019/HĐKT/AK-EraENC). (Có Danh sách đính kèm theo Quyết định).

3.3 Giá trị tài sản là tiền: số tiền thu được từ những người mắc nợ Công ty cổ phần Era E & C là: 198.316.925.499 đồng (Một trăm chín mươi tám tỷ ba trăm mười sáu triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn bốn trăm chín mươi chín đồng). (Có Danh sách những người mắc nợ kèm theo Quyết định)

Điều 4: Nghĩa vụ tài chính của Công ty cổ phần Era E & C:

4.1 Số tiền nợ Công ty cổ phần Era E & C phải thanh toán cho các chủ nợ: 201.373.703.383 đồng, trong đó: số tiền nợ có tài sản đảm bảo; không có; số tiền nợ không có tài sản đảm bảo: 201.373.703.383 đồng. (Có Danh sách chủ nợ kèm theo quyết định).

4.2 Nghĩa vụ về tài sản phát sinh khi có Quyết định tuyên bố Công ty cổ phần Era E & C phá sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5: Phương án phân chia giá trị tài sản:

Số tiền thu được từ Công ty cổ phần Era E & C được phân chia theo thứ tự quy định tại Điều 54 Luật phá sản năm 2014, cụ thể như sau:

5.1 Thanh toán chi phí phá sản: Số tiền tạm ứng chi phí phá sản do Công ty cổ phần sản xuất thương mại Sài Gòn đã nộp là 105.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*) đã được chi phí thanh toán phá sản, bao gồm: Thanh toán cho Quản Tài viên, trả tiền đăng báo, chi phí bưu phẩm và các khoản chi phí khác theo quy định của pháp luật (đã chi). Ngoài ra, còn phải chi phí đăng báo, chi phí bưu phẩm và các khoản chi khác đối với quyết định tuyên bố phá sản. Sau khi thanh lý tài sản còn lại, Công ty Cổ phần sản xuất thương mại Sài Gòn được hoàn trả theo chi phí phá sản nêu trên.

5.2 Thanh toán nghĩa vụ tài chính của Công ty cổ phần Era E & C đối với nhà nước.

5.3 Thanh toán cho các khoản nợ không có bảo đảm trong Danh sách chủ nợ đính kèm; Trường hợp giá trị tài sản không đủ để thanh toán cho các đối tượng theo phương thức phân chia nói trên thì từng đối tượng cùng một thứ tự ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

5.4 Trường hợp giá trị tài sản của Công ty cổ phần Era E & C sau khi đã thanh toán đủ các khoản quy định trên mà vẫn còn thì phần còn lại thuộc về cổ đông của Công ty cổ phần Era E & C.

Điều 6: Lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản: Công ty Cổ phần sản xuất thương mại Sài Gòn chịu số tiền 1.500.000 (*Một triệu năm trăm ngàn*) đồng, được trừ vào tạm ứng lệ phí phá sản đã nộp 1.500.000 (*Một triệu năm trăm ngàn*) đồng theo biên lai số AA/2018/0036552 ngày 23/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 5. Công ty Cổ phần sản xuất thương mại Sài Gòn đã nộp đủ lệ phí phá sản.

Điều 7: Chi phí phá sản: Công ty cổ phần Era E & C phải chịu số tiền chi phí phá sản 105.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*).

Điều 8: Công ty hợp danh Quản lý và Thanh lý Tài sản Thế Bá - Quản tài viên quản lý, thanh lý tài sản là ông Lê Bá Toàn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 9: Quyết định tuyên bố doanh nghiệp phá sản có hiệu lực thi hành kể từ ngày ra quyết định.

Quyết định tuyên bố phá sản doanh nghiệp được thi hành theo quy định pháp luật phá sản, pháp luật về thi hành án dân sự và quy định khác của pháp luật liên quan.

Điều 10: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty cổ phần Era E & C, các chủ nợ, Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu

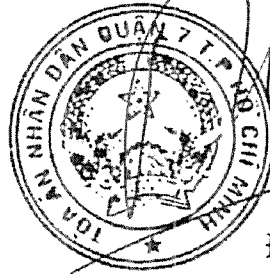


tư Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này./.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở KH&ĐT TP HCM;
- Công ty cổ phần Era E & C;
- Các chủ nợ;
- Đăng báo địa phương;
- Cổng thông tin điện tử TAND;
- Cổng thông tin ĐKDN quốc gia;
- Lưu.

THẨM PHÁN



Đoàn Hồng Phúc





PHỤ LỤC DAN SÁCH TÀI SẢN LÀ CỔ PHẦN, VỐN GÓP ĐẦU TƯ

STT	Nội dung đầu tư	Đơn vị đầu tư	Địa chỉ	Số tiền đầu tư (VNĐ)	Ghi chú
1	Mua cổ phần	Công ty CP Đầu Tư và Phát Triển ở Sài Gòn	01.01 Tầng 01 Block A3 Đường D3, Khu TĐC Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	26,000,000,000	Chiếm 2% vốn điều lệ Cty NOSG
2	Mua cổ phần	Công ty CP Đầu Tư và Phát Triển Dự án BT	01.01 Tầng 01 Block A3 Đường D3, Khu TĐC Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	20,000,000,000	Chiếm 10% vốn điều lệ Cty BT. Giấy chứng nhận cổ đông số 03/GCNCD
3	Mua cổ phần	Công ty CP Phát triển BĐS C30 Quận 10	01.01 Tầng 01 Block A3 Đường D3, Khu TĐC Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	32,000,000,000	Chiếm 8% vốn điều lệ Cty C30 Q10. Giấy chứng nhận cổ đông số 04/GCNCD
4	Hợp tác đầu tư	Công ty CP Đầu tư địa ốc An Khánh	271/16 An Dương Vương, P.3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	100,000,000,000	Hợp đồng Hợp tác đầu tư số: 01-2019/HĐKT/AK-EraENC
5	Mua cổ phần	Công ty CP Đầu tư địa ốc An Khánh	271/16 An Dương Vương, P.3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	3,000,000,000	Mua 30.000 CP mệnh giá 100.000/cp Giấy chứng nhận cổ đông số 03/GCNCD
		Tổng cộng		181,000,000,000	



Danh sách người mắc nợ Công ty Cổ phần Era E & C

NGƯỜI MẮC NỢ	ĐỊA CHỈ	Theo sổ sách kê khai của Công ty Era E & C (chỉ có khoản nợ không có bảo đảm)		
		TIỀN GỐC	LÃI	TỔNG NỢ
1	Công Ty CP Sài Gòn Đầu Tư Kỹ Thuật Xây Dựng Tầng 5 Tòa nhà SONGDO, 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	173,732,432,659		173,732,432,659
2	Công Ty Cổ Phần Đức Khải 01.01 Tầng 1 Block A3, Đường D3, Khu TĐC Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	20,492,042,048		20,492,042,048
3	Công Ty TNHH TMXD Công Nghệ Việt 373/152/44 Lý Thường Kiệt Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	6,900,000		6,900,000
4	Cty TNHH Hơi Công Nghiệp Hồng Phát 199 Nguyễn Duy Dương, Phường 04, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	10,000,000		10,000,000
5	Công TNHH TM DV XD Thi Công Đá Hoa Cương CNC Stone 274 Lã Xuân Oai, Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	60,000,000		60,000,000
6	Công Ty CP Kinh Đức Minh 1115/12A Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	100,000,000		100,000,000
7	Công ty CP xây dựng điện Kiến Hùng 131 Đường số 49, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	434,654,880		434,654,880
8	Công Ty Cổ Phần TK XD TM DV Trung Việt 1/59 đường số 49, KP6, P. Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	42,493,875		42,493,875
9	Công ty TNHH CNTT và Truyền thông Gtel ICT Số 103-105 Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.	59,000,000		59,000,000
10	Công Ty TNHH Kiểm Toán DFK Việt Nam 45 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	27,500,000		27,500,000

11	Công ty TNHH KT TM DV Minh Hùng	80/58/22 Đường số 12, P Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	459,805,246		459,805,246
12	Công ty TNHH kỹ thuật Việt Long	254/98/9F2 Âu cơ, P9, Q. Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	25,000,000		25,000,000
13	Công Ty TNHH Lê San	400A Lê Văn Lương, Phường Tân Hưng, Q7, Thành phố Hồ Chí Minh	67,680,970		67,680,970
14	Công ty TNHH Phúc An Window Glass	147/6 Độc Lập, Phường Tân Quý, Q. Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	390,805,936		390,805,936
15	Công ty TNHH SX TM DV XD Phúc Vinh	52/20/6 Đường số 8, P Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	354,349,538		354,349,538
16	Công ty TNHH SXTM DV Nam Thông	688/125/10 Tân Kỳ Tân Quý, P.BHH, Q. Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	305,361,187		305,361,187
17	Công ty TNHH SXTM DVXD Duy Thành	379 Hương lộ 3, P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	176,402,117		176,402,117
18	Công ty TNHH Thiết kế - XD và TM Song Gia Phú	176 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	217,022,291		217,022,291
19	Công ty TNHH TM DV PCCC Việt Nam	Tầng 1, Tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	499,856,935		499,856,935
20	Công ty TNHH TM Làn Sóng	801 Hoàng Sa, Phường 09, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	170,000,003		170,000,003
21	Công ty TNHH TM XD Nhật Tiến	127/24 Bình Lợi, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	100,000,000		100,000,000
22	Công Ty TNHH TM-DV-XD Anh Thy	46/3 Nguyễn Hồng, P1, Q. Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	109,069,024		109,069,024
23	Công ty TNHH TTNT Bình An Thái	Số 1589 đường Tinh lộ 10, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	12,085,920		12,085,920

24	Công Ty TNHH XD TM Quang Minh	243/35 Tô Hiến Thành, P13, Q10, Thành phố Hồ Chí Minh	263,441,932		263,441,932
25	Công ty TNHH XD và TM Đại Sang	403A Mã Lò, P. Bình Hưng Hòa A, Q. Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	80,128,512		80,128,512
26	Công ty TNHH Xây dựng Nội thất Thương Tín	2 Tân Thới Nhất 13C, Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	3,761,250		3,761,250
27	Công Ty TNHH Xây Dựng Phú Cường	Số 121 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Tân Lập, TP.Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.	1,066,391		1,066,391
28	Công Ty TNHH Xây Dựng-TM Long Đạt	142 Đường TX25, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	78,670,785		78,670,785
29	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng BSG	16 Đường Số 29, Phường Bình Trưng Tây, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh	37,394,000		37,394,000
	Tổng		198,316,925,499		

DANH SÁCH CÁC CHỦ NỢ

STT	CHỦ NỢ	ĐỊA CHỈ	SỐ NỢ THỰC TẾ (VNĐ)		
			TIỀN GỐC	LÃI	TỔNG NỢ
1	TNHH MTV BCA-Thăng Long-Xã Đái Việt (MSDN: 0100110856)	136 Nguyễn Văn Bá, P.Bình Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	5.134,587,712	2,331,154,167	7,465,741,879
2	Cty CP Thang Máy Thiên Nam (MSDN: 0300908346)	1/8C Hoàng Việt, P4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	5,898,504,000	2.249,800.000	8,148,304,000
3	Công Ty CP Công Nghiệp An Phú (MSDN: 0304304218)	118/96 Phan Huy Ích, P15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	200,439,254		200,439,254
4	Công ty CP nghiên cứu KT và ứng dụng CNXD Bách Khoa (MSDN: 0312516304)	82B Thống Nhất, P.Tân Thành, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	90,255,000		90,255,000
5	Công Ty CP SX TM Sài Gòn (MSDN: 0302776127)	Lô số 6, đường E, KCN Tân Tạo, P.Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	867,830,709	166,126,476	1,033,957,185
6	Công Ty Cổ Phần SX-TM Hùng Minh (MSDN: 0305208027)	126 Đặng Văn Ngữ, P14, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	216,679,100		216,679,100
7	Công Ty CP Đầu Tư Xây Dựng Công Nghiệp In Ve Co In (MSDN: 0305462954)	37 Đường Đỗ Văn Dậy, Xã Tân Hiệp, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh	1,134,705,084		1,134,705,084
8	Công ty cổ phần vật tư thép Hà Nội (MSDN: 5400364642)	Cố thổ, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình	422,478,595	680,442,465	1,102,921,060
9	Công ty Cổ Phần XNK thép Nam Hải (MSDN: 0105780861)	Số 48 Nguyễn Văn Trỗi, P.Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	402,455,028	271,668,533	674,123,561
10	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Phát Triển Sài Gòn (MSDN: 0302705246)	1232 Võ Văn Kiệt, P10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	4,463,462,336	939,796,298	5,403,258,634
11	Công Ty TNHH KT Duy Hào (MSDN: 0303023013)	989 Nguyễn Duy Trinh, P.Phú Hữu, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh	108,070,600	72,623,040	180,693,640

12	Công ty TNHH SX TM XD Phú Khải (MSDN: 0305479080)	103 Nguyễn Cửu Đàm, P. Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	1,577,988,097		1,577,988,097
13	Công ty TNHH SX XD Tân Phú Khánh (MSDN: 0314154466)	32/8 Đường TL 12, KP1, P. Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	771,717,831		771,717,831
14	Công ty TNHH Thiên Thành Ý (MSDN: 0313047750)	Số 20, Đường 41, P. Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	79,817,000	21,867,617	101,684,617
15	Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Quốc Hải (MSDN: 0303496644)	557-1A Nguyễn Tri Phương, P14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	120,270,813		120,270,813
16	Công ty TNHH Xây dựng và lắp điện Mai Anh (MSDN: 0314802999)	27/1 Đường Tân Chánh Hiệp 35, KP5, P. Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	214,384,500		214,384,500
17	Công ty TNHH TM DV PCCC Việt Nam (MSDN: 0314092121)	Tầng 1, Tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, P. Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	10,532,171,639		10,532,171,639
18	Công ty TNHH Cơ Điện Hữu Phát (MSDN: 0305799330)	63 Nguyễn Hữu Tiến, P. Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	152,152,610		152,152,610
19	Công Ty CP Kỹ Thuật Xây Dựng Phú Nhuận (PN TECHCONS) (MSDN: 0300428854)	Lầu 2, Lô C, Cao ốc PNTECHCONS, số 48 Hoa Sứ, P7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	25,092,604,385	17,431,913,543	42,524,517,928
20	Công ty TNHH Một thành viên 990 (MSDN: 0300493194)	214 Nguyễn Trãi, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	3,630,718,122		3,630,718,122
21	Công ty TNHH Long Thịnh (MSDN: 0302013968)	Tầng 3 Tòa nhà Indochina, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	250,000,101	180,000,073	430,000,174
22	Công ty Cổ phần Đầu tư Phan Vũ	37 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1,044,101,461		1,044,101,461
23	Công ty Cổ phần xây dựng Công Nghiệp (Descon)	Lầu 14, Tòa nhà điện lực, 35 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	27,148,488,683		27,148,488,683

24	Cục Thuế TP. HCM	63 Vũ Tông Phan, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh			66,696,036,470
25	Bảo hiểm XH Quận 5	Số 23-25A Ngô Quyền, Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	1,908,842,117	985,146,650	2,893,988,767
26	Công ty TNHH XD TM Quang Minh (nay là Công ty CP ĐT KD BĐS Quang Minh)	243/35 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1,348,591,375		1,348,591,375
27	Công ty TNHH MTV SX Phạm Lê Gia	236G/14 Đường Tam Bình, phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	440,000,000		440,000,000
28	Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển VN - CN Bến Thành	85 Bùi Thị Xuân. Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh			16,095,811,899
Tổng					201,373,703,383

Số: 07/2020/TB-TLVA

Quận 5, ngày 16 tháng 01 năm 2020

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN**

Kính gửi:

- Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận

Địa chỉ: Lầu 2 lô C cao ốc Pntechcons – số 48 Hoa Sứ, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Như Hùng – Tổng giám đốc
Là nguyên đơn.

- Công ty cổ phần Era E&C

Địa chỉ: 276/16 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bằng Việt – Chủ tịch HĐQT
Là bị đơn.

- Công ty cổ phần Đức Khải

Địa chỉ: 271/7B An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2020/KTST, về việc: “Tranh chấp hợp đồng thi công”.

Theo đơn khởi kiện của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận

Địa chỉ: Lầu 2 lô C cao ốc Pntechcons – số 48 Hoa Sứ, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Như Hùng – Tổng giám đốc

Những vấn đề cụ thể mà người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

Buộc Công ty cổ phần Era E&C phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận số tiền nợ gốc và lãi chậm thanh toán tạm tính đến ngày 30/11/2019 theo số liệu kế toán đối với 02 Hợp đồng thi công xây dựng số 39-2012/HĐTC/ERA E&C-PN ngày 22/5/2012 và số 05-2013/HĐTC/ERA E&C-PN ngày 20/4/2013, cụ thể là:

Số tiền nợ gốc là 25.092.604.385 đồng và số tiền lãi tạm tính đến ngày 31/10/2019 là 8.008.246.563 đồng.

Vụ án được thụ lý theo thủ tục thông thường.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ, Căn cước công dân, Hợp đồng thi công xây dựng số 39-2012/HĐTC/ERA E&C-PN ngày 22/5/2012 và số 05-2013/HĐTC/ERA E&C-PN ngày 20/4/2013, biên bản thanh lý hợp đồng, biên bản nghiệm thu nội bộ hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng, biên bản kết thúc thời gian

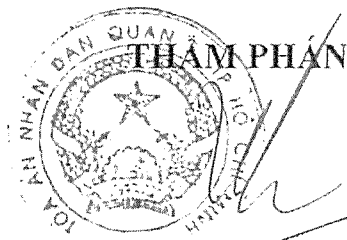
bảo hành công trình, Biên bản đối chiếu công nợ, Công văn số 98/KTXD ngày 04/11/2019, Bảng tính lãi chậm thanh toán (Bản sao); Giấy ủy quyền (bản chính).

Căn cứ vào Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo cho nguyên đơn, bị đơn được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, bị đơn phải nộp cho Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Tòa án nêu rõ lý do để Tòa án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi của người khởi kiện thì Tòa án sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VKSND Quận 5;
- Lưu hồ sơ vụ án



Nguyễn Văn Chính